

# Chuyện của Một Thời

Vũ Thế Thành



Thằng bạn Việt kiều mới đây gửi mail cho tôi: “ ... *Sài Gòn dạo này còn nhiều xích lô không? Cứ đến những ngày tháng tư này, tao lại nhớ đến xích lô. Bây giờ, mày chạy 2 bánh nổi không?....* ”. Chạy 2 bánh ở đây là nghiêng xe, giữ thăng bằng, thì xích lô 3 bánh có thể chạy bằng 2 bánh. Tên Việt kiều này có thời là đồng nghiệp...xích lô của tôi. Nó đang theo ban triết (Tây) thì đứt phim. Sau 75, mọi ngành học bên văn khoa (trừ ngoại ngữ) đều có vấn đề, môn triết lại càng có vấn đề hơn nữa. Nó (phải) bỏ học, sống lông bông đủ kiểu. Tôi theo ngành khoa học nên được chiếu cố cho học nốt những môn còn thiếu, ra trường và làm việc tại một trung tâm nghiên cứu.

Một buổi chiều cũng dạo tháng tư thế này, lang thang ngoài phố, tình cờ gặp y đang đạp xích lô. Tay bắt mặt mừng. Y ra hiệu cho tôi bước lên xe, chở thẳng ra quán nhậu lẻ đường. Chén thù chén tạc, đời xích lô lắm chuyện ly kỳ bụi bặm. Y bảo : “ *Tao muốn xe tháng, xài không hết công suất, chiều tối hay sáng sớm gì đó, khi nào rảnh, mày lấy xe chạy kiếm thêm tiền* ”. “ *Tao chưa thử xích lô lần nào. Có dễ chạy không?* ”, tôi hỏi. “ *Không khó lắm* ”.

Nói vậy cũng hơi ngán ngừ, tôi đang dạy kèm thi đại học cũng kiếm thêm được chút đỉnh đủ nhậu lai rai. Một bà bước đến bên bàn nhậu hỏi:

- Xích lô! có đi không?
- Nghỉ rồi dì, thằng bạn lác đầu

Vài ly rượu đủ làm tôi bốc lên :

- “Ngồi đó chờ. Để tao!” , tôi quay qua bà khách: “Dì đi đâu?”

Hình như tôi có khiếu... đạp xích lô. Chẳng cần tập tành gì cả, mọi thứ đều an toàn, trót lọt. Nửa tiếng sau, tôi trở lại quán rượu, đặt số tiền của cuộc xe đầu tiên lên bàn, cười sảng khoái: “ *5 giờ rưỡi chiều mai, tao ghé nhà mày lấy xe* ”.

Những năm sau 75 mọi thứ đều đổi đời. Một thằng đạp xích lô như tôi cũng phải ăn mặc và ứng xử như một người đạp xích lô. Ông quần chân phải xắn cao để khỏi bị xích xe nghiêng nát quần, tai nạn dập mặt cũng không chừng. Nhưng điều quan trọng là phải đội nón, tránh nắng là chuyện nhỏ, tránh gặp mặt người quen mới là chuyện lớn. Không ít lần tôi đã đụng phải học trò, đồng nghiệp, thậm chí cả bạn (gái) ngoạn xe. Đời lắm nỗi oái oăm! Có lần tôi chở hai bà khách, mà trọng lượng của cả hai chắc cũng trên tạ rưỡi. Trưa nắng, dốc cầu Thị Nghè dài như ...vô tận. Tôi chợt thấm thía câu thơ của Cao Bá Quát: “ *Trời nắng chang chang người trôi người...* ”. Hai bà khách vô tư cười nói, sao hai bà không xuống xe đi bộ 1 quãng cho mình đỡ khổ! Cho dù thế nào, có Chúa làm chứng, tôi đã tận lực làm tròn nhiệm vụ của thằng đạp xích lô, nhưng lực bất tòng tâm, dốc mỗi lúc mỗi cao, tôi không còn ghi nổi tay lái, đành phải buông để xe đổ nhào về phía trước... Đôi khi con người cũng nên biết lắng nghe những lời chửi rủa mà tưởng như đang nghe nhạc.. trử tình, cuộc đời nhờ đó sẽ đỡ khổ hơn chăng?

Một trường hợp khác, tôi chở một bà khách ăn mặc quý phái, túi da, vòng vàng, son phấn sáng rực. Thỏa thuận địa điểm và giá cả xong, tôi khởi hành, dù giá hơi hẻo, nhưng chở một người thì xe cân bằng, dễ chịu hơn chở xe trống. Khi tới nơi, bà khách nói đi xích tới nữa, sắp tới, và tới nữa,... cũng cả hơn 2 cây số. Đến đây thì tôi hiểu mình bị lừa vặt, dừng xe lại, và lịch sự mời bà khách xuống. Bà sùng sộ : “ *Mày là thằng đạp xích lô, chứ là cái thá gì mà đòi đuổi bà xuống...* ” . Tôi nổi nóng, nhảy xuống xe, định ăn thua đủ, nhưng thoáng thấy quần mình đang mặc, ống thấp ống cao...Trong nháy mắt, tôi chợt nhận ra đúng thân phận, mình chỉ là thằng đạp xích lô. Tôi xua tay : “ *Tặng bà cuộc xe đó* ”, rồi lên xe đạp thẳng, còn kịp nghe tiếng nguyệt đuổi theo: “ *Xí...! Nghèo mà còn làm phách...* ”

Những năm cuối thập niên 70, đầu 80 chẳng ai sống bằng lương nhà nước nổi. Lương kỹ sư khoảng 73 đồng. Nhu yếu phẩm gạo (13kg), đường (0,5kg), thịt mỡ (0,6kg),...được mua theo giá chính thức. Cũng phải kể, đàn ông được thêm mua 3 gói thuốc đen, phụ nữ vài thước vải mùng. Mấy thứ này ngón hơn nửa tiền lương rồi. Còn giá thị trường đại khái thế này: 3 đồng/ tô phở bình dân, 3 đồng/xi rượu hạng bét, 0,5 đồng/ly cà phê bắp,.. Đó là mức sống tiêu chuẩn cán bộ (kỹ thuật) là thế. Còn dân thường hầu như phải vật lộn theo giá thị trường, sỗ gạo khi có khi không, chen lấn, khoai mì, bo bo, hàng độn đủ thứ... Vậy mà thiên hạ vẫn sống, vẫn

loay hoay kiếm cái gì đó để ăn, để tồn tại. Sức đề kháng của con người để sinh tồn trong nhiều trường hợp thật không tưởng tượng nổi. Sau này tôi mới hiểu vì sao mấy ông tù cải tạo, phải chờ thả về mới chịu... đổ bệnh.



La cà trong giới xích lô tôi mới biết ra rằng, không ít người là trí thức (cũ) đã chọn con đường mưu sinh này. Khá bộn cái gọi là “ngụy quân, ngụy quyền” cũng tham gia vào nghề này. Họ khó có chọn lựa nào khác. Ai cũng tìm cách che giấu thân phận, nhưng “phát hiện” ra nhau không phải là điều khó. Lúc ế độ, không có khách, tấp xe vào bóng mát nào đó, nằm khểnh trên xe đọc sách: tri thức vẫn là một nhu cầu, ngoài chuyện ăn uống.

Tôi biết có nhiều nhà giáo sau 75 bỏ nghề để đi hớt tóc dạo, bán thuốc lá lẻ, sửa giày dép... Tôi hỏi một vị: “*Bộ không được lưu dụng hay sao mà bỏ nghề giáo, làm nghề này chi cho cực?*”. “*Không, tôi tình nguyện “mất dạy”.* Tôi thà “mất dạy”...”, ông cựu giáo chức cười méo miệng. Tôi không hỏi thêm nữa, sợ ông buồn.

Có một nghề mà mấy ông cựu thầy giáo rất thích, đó là nghề bơm mực bởi vì ít nhiều nó dính dáng tới văn phòng tứ bảo, cũng gần gũi với cái “nghiệp” năm xưa của mấy ông. Tôi xin mở ngoặc một chút để các bạn trẻ có thể hình dung về nghề lỗi thời này. Bút bi mà các bạn đang dùng, xài hết mực thì vứt đi. Sau 75, bút bi thuộc loại “quý giá” và là hàng dễ hỏng. Bút nào mà xài được tới hết mực, được xem là hàng...chất lượng cao, xài hết thì mang ra ngoài đường bơm mực, xài tiếp. Nói tới bút dỏm, mà không nói tới giấy dỏm thì có vẻ hơi thiếu. Giấy vàng khè, còn lộm cộm những bã rơm rạ nghiền chưa kỹ, đè bút mạnh tay một chút để ra chữ, có khi văng cả bi ra ngoài. Tôi còn lưu giữ khoảng vài trăm trang giấy như thế, trên đó là bút tích các báo cáo và bản dịch tài liệu kỹ thuật. Đôi lúc nhìn lại thấy ngậm ngùi. Quả là một thời kiên nhẫn không cần thiết.

Không phải khách đi xích lô nào cũng hăm tài như tôi vừa kể ở trên. Khách đàn ông dễ chịu hơn, ít kì kèo. Khách nhi đồng thì miễn trả giá, cỡ nào tôi cũng chạy. Khách hào phóng nhất, mà đôi khi cũng xù tỉnh queo nhất là mấy em đi...khách, hôm nào trúng mánh thì trả đậm, lỡ trật mánh thì hện...kiếp sau. Có khách hàng lên xe, buông một câu: “*Anh chở tôi đi đâu loanh quanh cũng được, đi đủ 2 tiếng đồng hồ.*” Thời buổi lúc đó, lên voi xuống chó, tình đời đen bạc, đẩy đưa, tâm tư chất chứa gì đó, người khách im lặng suốt cuộc xe. Tôi chở khách, chở luôn nỗi buồn thời cuộc của họ.

Một buổi sáng chủ nhật, tôi chở bà khách từ chợ An Đông. Bà bao xe nguyên ngày, đi nhiều nơi trong Sài Gòn, mỗi nơi đi vào khoảng nửa tiếng, rồi trở ra đi tiếp. Đi kiểu này thì khỏe, tôi khỏi tốn công cào xe lòng vòng kiếm khách. Tới nơi, khách đi công chuyện của khách, tôi ngả người lên xe nằm chờ, và lấy sách ra đọc. Chặng cuối cùng, bà đi tới bến xe miền Tây, để đón xe đò về Rạch Giá. Có vẻ như đã xong công việc, bà khách ngồi trên xe vui vẻ bắt chuyện:

- Anh đạp xích lô lâu chưa?
- Chừng vài tháng
- Tôi thấy anh đâu có dáng đạp xích lô, mặt mày như thế phải là người có ăn học.
- Tôi đang kiếm sống bằng nghề đạp xích lô mà.
- Ban nãy tôi thoáng thấy anh đọc truyện tiếng Anh, quyển gì, à...16 skeletons in closet

Bà khách này đáo để quá... Tôi im lặng hồi lâu.

- Sao anh không đi?
- Đi đâu?, tôi vờ ngớ ngẩn
- Ở đây khó sống. Bên kia còn thấy tương lai...

Tới bến xe, bà trả tôi gấp đôi số tiền thỏa thuận. “*Anh không muốn đi thật sao?*”. Tôi lờ mờ hiểu ra công việc của bà sáng nay, “*Tôi có hoàn cảnh riêng. Chúc chị đi bằng an*”.

Đi vài bước, bà khách chợt quay lại, rút trong túi xách quyển sách: “*Anh cầm quyển này mà đọc*”. Tôi chưa kịp cảm ơn bà đã quây quả đi ngay vào bến. Đó là quyển tiểu thuyết “*Chiếc cầu trên sông Drina*” của Ivo Andritch.

Sáu tháng đạp xích lô, tôi hiểu ra được nhiều mảng đời, nhiều số phận. Cuộc sống đảo điên và kỳ lạ, một chút tàn nhẫn, một chút thánh thiện, không đơn giản như những gì tôi chú ý mũi trong phòng lab. Biết bao chuyện của một thời, không sao nói hết. Nói ra không phải để “*khoe khoang*” một thời khổ cực. Đâu chỉ có chuyện

cơm áo gạo tiền mới làm mình khổ cực. Khổ nhiều thứ, khổ tinh thần, đến giờ vẫn còn khổ. Tôi nhớ câu nói của một người bạn đã khuất núi: “*Nghèo thì ăn bắp ăn khoai cũng chịu được, nhưng chịu nhục thì không*”. *Có cách nào khác không?*



Trong những ngày gian khổ đó, bên cạnh những mảng tối, vẫn còn đâu đó vài điểm sáng. Thêm miếng thịt, thêm lăm, vậy mà đĩa thịt trong mâm cơm nhiều khi còn đầy, người này nhường người nọ, không ai nỡ gắp. Tuổi trẻ thời nay không hình dung nổi chuyện lẻ tẻ đó. Thế hệ @ là phải nhanh như điện xẹt, yêu cuồng sống vội. Đối với họ, cuộc sống là hưởng thụ, đề cao cá nhân, ứng xử theo kiểu bầy đàn mà quên chia sẻ. Thanh niên thiếu nữ giành giật hoa ở hội chợ hoa Hà Nội năm nào chẳng phải là điều đáng suy nghĩ hay sao? Hay chỉ mới hôm qua, báo đưa tin, cả ngàn fan nữ thảng thốt vì vẻ đẹp của một ngôi sao Hàn quốc. Cũng chả trách bọn trẻ được, một khi triết lý giáo dục xem con người là phương tiện cho mục tiêu nào đó, chứ không xem con người

là cứu cánh.

Chiếc cầu trên sông Drina được xây từ thế kỷ 16, nối liền Bosnie và Serbie, khi đó Nam Tư còn thuộc đế quốc Thổ Nhĩ Kỳ. Máu và nước mắt, thù hận và nhẫn tâm, biết bao sự cố to nhỏ xảy ra chung quanh cây cầu trải suốt 400 năm, từ chiến tranh bệnh dịch cho đến cái chết của một thiếu nữ lao mình xuống sông Drina. Rồi chiếc cầu cũng bị giạt sập trong cuộc chiến đầu thế kỷ 20, mang theo nỗi ê chề của cô chủ quán già Lotika vì tình đời bạc bẽo. Số phận của chiếc cầu và thân phận của con người. Bốn trăm năm có là giấc mộng?

Sài Gòn bây giờ vẫn còn xe xích lô, nhưng chủ yếu để phục vụ du lịch, chở khách Tây. Nó trở thành hàng trang điểm cho cuộc đời. Người Đà Lạt nói : “ba chiều, chín chiều”, nghĩa là ba chiều mưa, qua đến chiều thứ tư vẫn còn mưa, thì sẽ mưa thêm 5 chiều nữa. Bây giờ Đà Lạt đang mưa, đến chiều thứ ba rồi, và có lẽ với tháng tư này, mai sẽ còn mưa nữa, mưa cho đủ chín chiều, có khác gì “cửu hồi trường”, chín chiều quận đau? Tôi nhìn ra sân vườn, mưa vẫn rơi rả rích. Mưa rơi trên khóm trúc sát bên cửa sổ, rơi từng giọt một, chẳng vội vàng gì. Vậy là 38 năm đã trôi qua, rồi câu chuyện 400 năm chiếc cầu trên sông Drina, và còn biết bao nhiêu chuyện của một thời chưa nói hết. Buồn !

Đà Lạt, 28/4/2013  
Vũ Thế Thành